

Bản án số: 70/2022/HSST

Ngày: 09-9-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Huê

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Thông

2. Ông Đinh Xuân Đông.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Lương Quốc Chương - Thư ký viên Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Trung Phong - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 09 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 56/2022/HSST ngày 29 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2022, đối với các bị cáo:

**1. Huỳnh Lê Tuấn A**, sinh năm: 2002 tại tỉnh Bình Định; Nơi ĐKKHKT: Tổ 4, khu vực 2, phường B, thành phố Q, tỉnh Bình Định; chỗ ở hiện nay: Thôn 7, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 05/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Huỳnh Minh H và bà Lê Thị Hồng T; bị cáo là con út trong gia đình có 03 chị em; chưa có vợ con; Bị tạm giữ từ ngày 12/4/2022 sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam – có mặt.

**2. Phan Văn T**, sinh năm: 2000 tại tỉnh Bình Phước; nơi ĐKKHKT: Tổ 3, ấp T, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Phước; chỗ ở hiện nay: Thôn 7, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phan Văn T và bà Lê Thị T; bị cáo là con duy nhất; chưa có vợ con; 01 tiền sự: Ngày 17/5/2019 bị TAND huyện Đ, tỉnh Bình Phước ra Quyết định số 17/2019/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành 15 tháng. Chấp hành tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước. Ngày 15/9/2020, chấp hành xong về sinh sống tại địa phương (Chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính); Bị tạm giữ từ ngày 12/4/2022 sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam – có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 11-4-2022, Trần Văn N, sinh năm 1997 địa chỉ thường trú: thôn 5, xã Y, huyện E, tỉnh Đắk Lắk gọi qua tài khoản zalo của Huỳnh Lê Tuấn A là “Tèo Kane” hỏi mua “01 chাম khay” (ma túy loại ketamine) và “02 viên thuốc lắc” (ma túy loại MDMA), thì Tuấn A đồng ý bán với giá 2.700.000đ, hẹn giao ma túy tại quán Karaoke R, thuộc tổ 3, phường N, thành phố Gia Nghĩa (BL 85-90). Sau đó, Tuấn A gọi điện bàn với bạn là Phan Văn T, cầm tiền đến thị trấn K, huyện Đ để mua ma túy về bán lại cho N, thì T đồng ý. Lúc này, Tuấn A nhắn tin cho người phụ nữ tên Ô (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua số lượng ma túy trên với giá 1.500.000đ, hẹn giao ma túy tại trường mầm non H, thuộc thị trấn K, huyện Đ. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô BKS 93P2-749.42 chở Tuấn A đến gặp Ô lấy ma túy và trả 1.500.000đ. Lấy ma túy xong, để tránh bị phát hiện T đưa cho Tuấn A 01 gói thuốc lá hiệu Craven để cất giấu ma túy. Rồi cả hai điều khiển xe đến quán karaoke R thuộc tổ dân phố 3, phường N, thành phố G gặp N bán ma túy. Tại đây, khi đang đứng đợi giao ma túy cho N thì Tuấn A và T bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố G bắt quả tang cùng tang vật.

\* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

- 01 túi nilon loại zipper kích thước (7,4x4)cm bên trong chứa 02 viên nén màu cam; 01 túi nilon loại zipper, kích thước (2,4x2,6)cm bên trong chứa chất rắn màu trắng (được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01).

- 01 gói thuốc lá hiệu Craven, màu đỏ-đen.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, số IMEL 1:864358054675167, số IMEL 2: 864358054675175 bên trong gắn sim số 0846518078 (thu giữ của Huỳnh Lê Tuấn A).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh-đen, số IMEL 1: 86473904516359, số IMEL 2: 864739045416342 bên trong gắn sim số 0367555122 (thu giữ của Phan Văn T).

- 01 xe mô tô Yamaha Exciter BKS 93P2-74942 màu xanh-trắng, số khung 55P10EY352356, số máy 55P1352370 (do Phan Văn T làm chủ sở hữu).

Tại Kết luận giám định số 17/KL-KTHS ngày 18/4/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Nông, kết luận:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói zipper được niêm phong trong bì thư ký hiệu 1 gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng mẫu là 0,3118 gam Ketamine. Hoàn lại sau giám định là 0,2602 gam.

- 02 viên nén màu cam đựng trong gói zipper được niêm phong trong bì thư ký hiệu 1 gửi giám định đều là chất ma túy, có tổng khối lượng mẫu là 0,6126 gam MDMA. Hoàn lại sau giám định là 0,4267 gam.

Huỳnh Lê Tuấn A và Phan Văn T thực hiện việc bán trái phép chất ma túy là 0,3118 gam Ketamine và 0,6126 gam MDMA. (Ketamine là chất ma túy nằm trong danh mục III, số thứ tự 35 của Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).

Tại bản cáo trạng số: 49/CT-VKS-GN ngày 28-7-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông đã truy tố Huỳnh Lê Tuấn A, Phan Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố là đúng pháp luật, không oan.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Lê Tuấn A và Phan Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Huỳnh Lê Tuấn A từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Xử phạt Phan Văn T từ 02 năm tù đến 02 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đề nghị không xử lý đối với Trần Văn N.

Đối với người phụ nữ tên Ô hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra xử lý.

**Về xử lý vật chứng:** Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ đối với ma túy hoàn lại sau giám định gồm 0,2602 gam Ketamine và 0,4267 gam MDMA là vật cấm lưu hành; 01 gói thuốc lá; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước đối với 01 điện hiệu Redmi, 01 ĐTDĐ hiệu ViVo và 01 xe mô tô BKS 93P2-749.42 là phương tiện sử dụng vào mục đích phạm tội.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo khai phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết

luận: Vào lúc 17 giờ 30 phút, ngày 11-4-2022 tại tổ dân phố 3, phường Nghĩa T, thành phố G, Huỳnh Lê Tuấn A và Phan Văn T đã bán trái phép 0,6126 gam MDMA và 0,3118 gam Ketamine cho Trần Văn N, nhưng chưa giao ma túy và chưa nhận tiền thì bị Cơ quan điều tra bắt quả tang. Do vậy, đủ căn cứ kết luận bị cáo Huỳnh Tuấn A và Phan Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Hành vi của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã nhận thức được rằng ma túy là chất độc hại. Đồng thời, các bị cáo biết rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi mua bán ma túy với mục đích để thu lợi bất chính. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước nên cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm mục đích đấu tranh phòng ngừa các loại tội phạm về ma túy.

Xét về vai trò của các bị cáo là đồng phạm nhưng bị cáo Tuấn A là người liên hệ với người tên Ổ để mua ma túy bán lại, là người rủ Phan Văn T cùng thực hiện hành vi phạm tội nên khi quyết định hình phạt cần xem xét mức hình phạt đối với bị cáo Tuấn A cao hơn bị cáo T đồng thời cần xử phạt các bị cáo với mức hình phạt đủ nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Đối với Trần Văn N có hành vi mua ma túy của Huỳnh Lê Tuấn A để sử dụng và bị phát hiện khi chưa kịp nhận ma túy nên hành vi của N không cấu thành tội phạm, theo kết quả xét nghiệm N âm tính với ma túy nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7] Đối với người tên Ổ bán ma túy cho Huỳnh Lê Tuấn A hiện nay chưa rõ nhân thân, lai lịch nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[8] Về xử lý vật chứng:

[8.1] Đối với ma túy hoàn lại sau giám định gồm 0,2602 gam Ketamine và 0,4267 gam MDMA là vật cấm lưu hành, 01 gói thuốc lá caraven cần tịch thu tiêu hủy.

[8.2] Đối với 01 điện thoại hiệu Redmi màu xanh, số IMEL1: 864358054675167, số IMEL 2: 864358054675175 bên trong gắn sim số 0846518078 của Huỳnh Lê Tuấn A và 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh-đen, số IMEL 1: 86473904516359, số IMEL 2: 864739045416342 bên trong gắn sim số 0367555122 của Phan Văn T, các bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[8.3] Đối với 01 xe mô tô Yamaha Exciter BKS 93P2-74942 màu xanh-trắng, số khung 55P10EY352356, số máy 55P1352370 là tài sản hợp pháp của Phan Văn T, không phải là phương tiện phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[9]. Về án phí, quyền kháng cáo: các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Lê Tuấn A và Phan Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Lê Tuấn A 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12-4-2022.

Xử phạt Phan Văn T 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12-4-2022.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1 Tịch thu tiêu huỷ ma túy hoàn lại sau giám định gồm 0,2602 gam Ketamine và 0,4267 gam MDMA là vật cấm lưu hành; 01 gói thuốc lá Craven, màu đỏ-đen.

3.2 Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại hiệu Redmi màu xanh, số IMEL1: 864358054675167, số IMEL 2: 864358054675175 bên trong gắn sim số 0846518078 của Huỳnh Lê Tuấn A và 01 điện thoại di động nhãn hiệu ViVo màu xanh-đen, số IMEL 1: 86473904516359, số IMEL 2: 864739045416342 bên trong gắn sim số 0367555122 của Phan Văn T.

3.3 Trả lại 01 xe mô tô Yamaha Exciter BKS 93P2-74942 màu xanh-trắng, số khung 55P10EY352356, số máy 55P1352370 cho Phan Văn T là chủ sở hữu hợp pháp.

*(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29-7-2022 giữa Cơ quan Công an thành phố Gia Nghĩa và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa)*

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng

án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Huỳnh Lê Tuấn A và Phan Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông
- VKSND thành phố Gia Nghĩa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PV06, PC10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan THAHS Công an Tp Gia Nghĩa;
- Cơ quan CSĐT Công an Tp Gia Nghĩa;
- Chi cục THADS thành phố Gia Nghĩa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Huế**

